TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2017/HSST
Ngày: 28/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Sơn và Ông Trần Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2017/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157 /2017/HSST-QĐ ngày 07/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2017/QĐ-HPT ngày 21/11/2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN HỮU CH, sinh ngày 31/7/1993, tại Tuyên Quang

Trú tại: Thôn H, xã TL, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 08/12; con ông Nguyễn Hữu H và bà Dương Thị L; Vợ, con: chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 12/11/2012 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 2.500.000đ (Bản án số 123/2012/HSST); ngày 21/3/2014 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản trộm cắp là 36.570.000đ (Bản án số 17/2014/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/7/2016; nhân thân: Ngày 27/7/2012, Công an xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 1500.000đ) về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Bà Trần Thị H; sinh năm 1959; nơi cư trú: Tổ 6 phường T.H , thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Duy T; sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn N.C xã C huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Hữu Ch bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 02/7/2017, bị cáo Nguyễn Hữu Ch đi bộ dọc theo phố L thuộc phường T, mục đích tìm nhà nào để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến nhà bà Hoàng Thị Th thấy tường rào xây thấp, bị cáo trèo tường rào vào trong nhà bà Th, đi ra phía sau nhà trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 để trên bàn sát cửa sổ (cửa sổ mở) cất giấu vào túi quần đang mặc và tiếp tục trộm cắp 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu LAUX, số loại PIONEER (không khóa) để cạnh gara ô tô nhà bà Th (các tài sản trên của bà Trần Thị H , là người đến trông nhà giúp bà Th), sau đó, bị cáo vác xe đạp trên trèo qua tường rào đi ra ngoài đường. Bị cáo tháo sim điện thoại di động vừa trộm cắp vứt bỏ và đi xe đạp xuống huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Khoảng 07 giờ sáng cùng ngày, bị cáo bán xe đạp vừa trộm cắp được cho anh Nguyễn Duy T với số tiền 1.700.000đ và đi xe khách về thành phố T. Số tiền bán xe bị cáo chi tiêu cá nhân hết, còn chiếc điện thoại để sử dụng.

Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp nói trên, bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Ngày 28/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đã bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu Ch về hành vi trộm cắp tài sản; thu giữ trên người bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 của bà H .

Ngày 29/7/2017, anh Nguyễn Duy T đã giao nộp cho Cơ quan điều tra xe đạp thể thao nhãn hiệu LAUX, số loại PIONEER.

Tại Kết luận số 99/KLĐG ngày 04/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang, kết luận: Điện thoại di động Nokia 1280, giá trị còn lại là 87.000đ; xe đạp nhãn hiệu LAUX, số loại PIONEER, giá trị còn lại là 3.325.000đ; tổng giá trị tài sản là 3.412.000đ.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 148/QĐ-KSĐT ngày 04 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Ch về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Ch phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ch từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu Ch nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi liên quan.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu Ch tiếp tục thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được thể hiện qua biên bản xác minh hiện trường; lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; vật chứng thu giữ; kết luận định giá tài sản, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các chứng cứ trên đây đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 02/7/2017, tại nhà bà Hoàng Thị Th thuộc tổ 35, phường T, thành phố T, bị cáo Nguyễn Hữu Ch đã có hành vi trộm cắp của bà Trần Thị H (là người đến trông nhà giúp bà Th) 01 điện thoại di động Nokia 1280 trị giá 87.000đ và 01 xe đạp nhãn hiệu LAUX, trị giá 3.325.000đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp là 3.412.000đ (ba triệu bốn trăm mười hai nghìn đồng). Trước khi phạm tội, bị cáo đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo có nhân thân xấu (ngày 12/11/2012 Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 21/3/2014, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 27/7/2012 Công an xã Lưỡng Vượng, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản). Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có 02 tiền án, nhưng tình tiết này đã được áp dụng là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; quá trình chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 07/8/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp và điện thoại di động cho người bị hại (bà Trần Thị H). Tại phiên tòa bà H vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra và trong đơn xin xử vắng mặt, bà H không có yêu cầu, đề nghị gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Duy T), là người đã mua xe đạp của bị cáo, không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Trong quá trình điều tra ông T đã tự nguyện trả cho người bị hại chiếc xe đạp đã mua của bị cáo và yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu Ch hoàn trả cho ông số tiền 1.700.000đ. Tại phiên tòa, ông Nguyễn Duy T vắng mặt nhưng trong đơn xin xử vắng mặt ngày 27/11/2017, ông xác nhận, trong thời gian chuẩn bị xét xử, gia đình bị cáo đã tự nguyện hoàn trả cho ông số tiền 1.700.000 đồng và ông không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu Ch** phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

1-Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Ch **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (28/7/2017)

2. Áp dụng các Điều 99, 231, 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Nguyễn Hữu Ch phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại (bà Trần Thị H), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Nguyễn Duy T) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Sơn **Trần Thế Dũng** **Nguyễn Tuấn Vinh**

.